TÒA ÁN ND Q HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 211/2019/HS-ST
Ngày: 18/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Yên Bái

Ông Đỗ Hồng Quân

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vinh - Kiểm sát viên

Hôm nay ngày 18 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 221/2019/HSST ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 221/2019/QĐXX-ST ngày 04 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Xuân L** Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: Khối 3, phường L, thị xã T, tỉnh NA; Nơi cư trú: Không xác định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Họ tên cha: Nguyễn Xuân B - Sinh năm 1964; Họ tên mẹ: Vi Thị L – Sinh năm 1971

Nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự ngoài thời hiệu và 01 tiền án đã được xóa án tích: Ngày 30/12/2010 bị Công an thị xã Thái Hòa phạt hành chính về hành vi đánh bạc (ngoài thời hiệu); Ngày 23/2/2011, Tòa án nhân dân thị xã Thái Hòa tỉnh Nghệ An, áp dụng Điều 138 khoản 1 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bồi thường cho Trung tâm viễn thông Nghĩa Đàn 57.778.702 đồng. (AS:11/HSST), giá trị tài sản 47.276.850 đồng, chấp hành xong hình phạt

ngày 23/7/2012, nộp án phí hình sự và án phí dân sự ngày 24/6/2011, về phần bồi thường dân sự bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án (Đã được xóa án tích).

Tiền án, tiền sự (01 tiền án): Ngày 30/6/2017, Tòa án nhân dân quận Đống Đa, Hà Nội áp dụng Điều 138 khoản 1 Bộ luật hình sự, xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2017 (AS: 361HSST), bị cáo kháng cáo, ngày 21/11/2017, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử không chấp nhận kháng cáo, chấp hành xong hình phạt ngày 30/6/2018 (Chưa được xóa án tích).

Tạm giữ: 05/7/2019 Tạm giam: 14/7/2019.

*** Bị hại:** Cục Thông tin Q.

Trụ sở : LTK, phường HB, quận HK, Tp.HN.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hữu H – Chuyên viên Văn phòng.

*** Người làm chứng:**

- Ông Vũ Mạnh C sinh năm: 1977

HKTT : tập thể HH, ngõ G, quận HM, Tp.HN.

- Ông Nguyễn Văn H sinh năm: 1958

HKTT : Thôn C, xã LX, huyện TT, tỉnh BN.

- Ông Trần Xuân T sinh năm: 1954

HKTT: LTT, quận TX, Tp.HN.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, ông Trần Xuân T có mặt, ông Vũ Mạnh C vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ 50 phút ngày 04/7/2019, Nguyễn Xuân L mang theo một ba lô màu đen bên trong có kìm, mỏ lết, tuốc nơ vít, kìm cộng lực với mục đích đi trộm cắp tài sản. Khi đi đến Cục thông tin Q, số 24 LTK, phường HB, quận HK, Tp.HN, quan sát không có người trông giữ, Nguyễn Xuân L đã trèo từ cửa sổ tầng 1 vào và đi lên tầng 2. Khi vào tầng 2, Nguyễn Xuân L dùng tuốc nơ vít đã tháo được ốc vít trên 02 cạnh khóa cửa (phòng 203 một chiếc và phòng 204 một chiếc). Lúc này ông Vũ Mạnh C, là nhân viên của Cục thông tin T đang trực đêm và ông Nguyễn Văn H là bảo vệ trong lúc đi kiểm tra đã phát hiện thấy có người ở tầng 2, ông Vũ Mạnh C và ông Nguyễn Văn H nghi đây là người đột nhập vào cơ quan để

trộm cắp nên ông Vũ Mạnh C đuổi theo còn ông Nguyễn Văn H đón ở phía dưới để bắt giữ. Ông Vũ Mạnh C hô hoán, thì L đi xuống tầng 1. Ông Vũ Mạnh C cùng với ông Nguyễn Văn H là lực lượng bảo vệ của Cục thông tin Q đã bắt giữ L. Ông Trần Xuân T là nhân viên bảo vệ đã báo lực lượng Công an đến hỗ trợ đưa L về trụ sở Công an phường Hàng Bài để giải quyết.

Thu giữ của L: 01 túi xách quai đeo màu đen, kích thước 25x40 cm; 01 tuốc nơ vít cán nhựa màu đen, vàng phần đầu hình dẹt dài 21cm; 01 chiếc cờ lết dài 25 cm; 01 chiếc kìm cộng lực màu xanh đen dài 34 cm; 01 chiếc kìm màu cam đen dài 21,5 cm.

Ngày 05/7/2019, Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định tại tầng 2 tòa nhà 24 LTK, phường HB, quận HK, thành phố HN, ổ khóa cửa phòng 203 bị khuyết 01 (một) ốc vít, ổ khóa hoạt động bình thường, trong phòng không bị mất đồ vật, tài sản gì. Ổ khóa phòng 204 bị khuyết 02 (hai) ốc vít, ốp ổ khóa bung khỏi vị trí ban đầu, không còn liên kết với bề mặt cánh cửa, khóa hoạt động bình thường, trong phòng không bị mất đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân L khai hành vi phạm tội như trên, ngoài ra còn khai: Do không có tiền tiêu nên ngày 02/7/2019, L ra chợ T ở phố H mua 01 chiếc kìm cộng lực, 01 chiếc cờ lê, tuốc nơ vít để làm công cụ cậy phá cửa trộm cắp tài sản. Ngày 03/7/2019, L đi lang thang thì phát hiện tòa nhà 24 LTK các cửa đều mở không có bảo vệ. L trèo qua cửa sổ tầng 1 để đột nhập vào trong tòa nhà, khi lên tầng 2 thấy không có người trông giữ và đoán trong phòng có tài sản nên quyết định ngày hôm sau sẽ quay lại trộm cắp tài sản. Khoảng 22 giờ 50 phút ngày 04/7/2019, L khoác chiếc ba lô trèo qua cửa sổ tầng 1 Tòa nhà 24 LTK và lên tầng 2, dùng tuốc nơ vít vặn ốc vít trên ổ khóa phòng 203 và phòng 204. Khi đang vặn khóa thì nghe thấy người tiếng người đi lại và hỏi ai đấy nên L đã bỏ tuốc nơ vít vào túi quần rồi bỏ chạy đến cầu thang tầng 2 xuống tầng 1 thì bị bắt giữ. L chưa trộm cắp được tài sản gì, nếu không bị phát hiện L phá khóa cửa các phòng xem có tài sản nào thì trộm cắp tài sản đó.

Ông Vũ Mạnh C và ông Nguyễn Văn H (nhân chứng) khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Xuân L.

Đại diện Cục thông tin Q không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

Bản cáo trạng số 204/CT-VKS ngày 17 tháng 9 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố bị cáo Nguyễn Xuân L về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra và công nhận nội dung bản cáo trạng đã truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng.

Người làm chứng là ông Nguyễn Văn H và ông Trần Xuân T khẳng định sáng ngày 04/7/2019 trong khi làm việc tại ca trực bảo vệ cơ quan, ông Nguyễn Văn H và anh Vũ Mạnh C đã phát hiện bị cáo L đột nhập vào cơ quan, phá cửa phòng để trộm cắp tài sản nên đã bắt giữ bị cáo. Sau đó ông Trần Xuân T đã trực tiếp báo Công an và đưa bị cáo tới Công an phường Hàng Bài để giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 57 Bộ luật hình sự kết tội bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản"; Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 10 tháng tù đến 12 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi: Tại cơ quan điều tra và trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình: Khoảng 22 giờ 50' sáng ngày 04/7/2019, Nguyễn Xuân L đang thực hiện hành vi phá khóa cửa phòng 203 và 204 tầng 2 Cục Thông tin Q để xem có tài sản gì thì trộm cắp tài sản đó, bị phát hiện nên bị cáo đã bỏ chạy thì bị bắt giữ, việc không thực hiện hành vi phạm tội đến cùng là do ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được và lời khai của những người làm chứng. Từ đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Xuân L phạm tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự và thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (Điều 15 Bộ luật hình sự).

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng: Nguyễn Xuân L có một tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết định tội đối với bị cáo nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy: Nhân thân của bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích và 01 tiền sự ngoài thời hiệu.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Nhân thân của bị cáo rất xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng không lấy đó là bài học tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, việc không thực hiện được tội phạm đến cùng là do bị cáo bị phát hiện, bắt giữ. Bởi vậy cần thiết phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để răn đe bị cáo và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt HĐXX xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

Về tang vật: Tịch thu tiêu hủy tuốc nơ vít, cờ lê, kìm cộng lực, kìm màu cam đen, túi xách là công cụ phương tiện phạm tội thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: **Nguyễn Xuân L** phạm tội **Trộm cắp tài sản**

2. Áp dụng:

+ Điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 46, Điều 47, Điều 57 Bộ luật hình sự;

+ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

3. Xử phạt: **Nguyễn Xuân L 09 (chín) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2019.

Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự.

4. Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy: 01 tuốc nơ vít cán nhựa màu đen dài 21 cm; 01 chiếc cờ lê dài 25 cm; 01 chiếc kìm cộng lực màu xanh đen dài 34 cm; 01 chiếc kìm cam đen dài 21,5 cm; 01 túi xách quai đeo màu đen đã cũ, kích thước 25cm x 40cm.

Tang vật hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 16/10/2019.

5. Án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THA Q. Hoàn Kiếm;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu Hs, VP.*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Nguyên